

Hòa Vang, ngày 25 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 08 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 07/2023/TLST-KDTM ngày 23 tháng 6 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Công ty D**

Địa chỉ: phường T, quận X, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: ông Đỗ Đại M – Chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: ông Hồ Bình M1 – chức vụ: Phó Giám đốc. Ông Hồ Bình M1 ủy quyền lại cho Ngân hàng H. Địa chỉ trụ sở: phường B, quận X, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T – Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng H. Ngân hàng ủy quyền lại cho bà Huỳnh Nguyễn Bảo H – Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ. Bà H ủy quyền lại cho ông Nguyễn Hữu S – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ: quận Y, thành phố H và/hoặc ông Trần Văn D – Chức vụ: Chuyên viên QHKK; địa chỉ: quận H, thành phố Đ.

*** Bị đơn: Ông Lý Chính C – sinh năm 1981**

Địa chỉ: Thôn Q, xã H, huyện H, Tp. Đ.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1953. Địa chỉ: thôn Q, xã H, huyện H, thành phố Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Lý Chính C có nghĩa vụ trả số tiền nợ vay tạm tính đến ngày 17/8/2023 là 2.764.085.891đ (Hai tỷ bảy trăm sáu mươi bốn triệu không trăm tám mươi lăm nghìn tám trăm chín mươi một đồng), trong đó: Nợ gốc là 2.490.000.000 đồng, lãi trong hạn là 264.859.297 đồng và lãi quá hạn là 9.226.594 đồng phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 25314/21MB/HĐTD ngày 23/11/2021 và Đề nghị giải ngân kèm kế ước nhận nợ số

25314/21MB/HĐTD/KUNN01 ngày 24/11/2021 cho Công ty D.

- *Thời gian và phương thức trả nợ:*

Ông Lý Chính C có nghĩa vụ trả số tiền 2.764.085.891đ (hai tỷ bảy trăm sáu mươi bốn triệu không trăm tám mươi lăm nghìn tám trăm chín mươi một đồng) cho Công ty D vào ngày 30/11/2023.

Tiền lãi được tiếp tục tính kể từ ngày 18/08/2023 cho đến khi ông Lý Chính C trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 25314/21MB/HĐTD ngày 23/11/2021 và Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 25314/21MB/HĐTD/KUNN01 ngày 24/11/2021.

Trường hợp ông Lý Chính C không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ như thỏa thuận thì Công ty D được quyền phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 91, tờ bản đồ số 43, diện tích 413m², địa chỉ: Thôn Quan Châu, Huyện Hòa Vang, Thành phố Đà Nẵng có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP990506, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H10724 do UBND huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 04/9/2009 đứng tên bà Nguyễn Thị B, cập nhật chủ sở hữu lần cuối ngày 10/6/2021 đứng tên ông Lý Chính C theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 14073/21MB/HĐBĐ ngày 11/6/2021 được Văn phòng công chứng Trọng Tâm công chứng ngày 11/6/2021, số Công chứng 2129, quyền số 01/2021TP/CC-SCC/HĐGD để thu hồi toàn bộ nợ vay cho Công ty D.

- *Chi phí tố tụng:* Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*) ông Lý Chính C tự nguyện chịu. Nhưng Công ty D đã nộp và chi xong nên ông Lý Chính C phải trả lại cho Công ty D.

- *Về án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm* là 43.641.000 đồng (*Bốn mươi ba triệu sáu trăm bốn mươi một nghìn đồng*) ông Lý Chính C tự nguyện chịu.

Hoàn trả cho Công ty D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 42.185.000 đồng (*Bốn mươi hai triệu một trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0000358 ngày 23/06/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Viện KSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án. (Ly)

THẨM PHÁN

Vũ Hồng Hải